**Hồi Thứ Hai: Chiến Tranh**

Khi vương quốc Việt Nam bắt đầu mở rộng và phát triển nông nghiệp và văn hóa thì triều đại nhà Hán mang quân sang xâm lấn. Trong suốt 247 năm đô hộ giặc Tàu, người Việt Nam đã không ngừng nổi lên kháng chiến chống giặc.

Đáng ghi nhớ nhất là hai bà Trưng. Sau khi chồng bà bị giết chết, bà Trưng Trắc cùng em là Trưng Nhị nổi lên chống giặc, lãnh đạo quân lính chiếm lại được 65 thành. Trưng Trắc được phong là Nữ Vương. Sau ba năm trị vì, cuộc kháng chiến kết thúc bằng trận chiến sau cùng vào năm 43 giữa lực lượng của hai bà chống quân Tàu do Mã Viện chỉ huy.

Điều gì đã sẩy ra cho hai bà sau cuộc chiến này là chủ đề của nhiều tranh luận. Có nơi cho rằng hai ba bị xử trảm, có nơi cho rằng hai bà nhảy xuống sông Hát Giang tự vận để không bị giặc bắt. Thi thể hai bà hóa đá, trôi ra biển. Truyền thuyết kể rằng hai bức tượng này dạt vào bờ và hiện nay vẫn được tôn thờ tại Đền Hai Bà Trưng ở Hà Nội.

Sau khi đánh bại lực lựơng kháng chiến của hai bà Trưng và để gia tăng kiềm chế đất nước ta bằng cách tiêu hủy các phong tục và truyền thống địa phương, Mã Viện đã ra lệnh tịch thu những trống đồng của các bộ lạc ở 65 thành trì. Trống đồng là vật tượng trưng cho sức mạnh và quyền lực của một thủ lãnh Việt Nam. Bọn chúng đã nấu chảy những trống đồng này để đúc thành những con ngựa đồng kích thước như ngựa thật và hai cột trụ đồng khổng lồ. Những con ngựa đồng thì được gởi về làm quà cho hoàng đế Trung Hoa, còn hai cây cột trụ đồng chúng dựng lên ở Việt Nam để đánh dấu chiến thắng giành lại vùng đất phía nam Trung Hoa.

Chiến tranh và xung đột là một phần trong cuộc sống của chúng ta, hay còn là bản chất thiết yếu của con người. Lịch sử Việt Nam được đánh dấu bởi những cuộc kháng chiến không ngừng, bởi sự phân tán và thuộc địa hóa. Nhìn lại thế kỷ vừa qua, Việt Nam đã trải qua một loạt thống trị ngoại bang.

Đông Dương thời Pháp thuộc ở thế kỷ 19 là nơi chúng tôi bắt đầu xem xét chính sách thuộc địa. Thời kỳ này được đánh dấu bởi những khám phá của người Âu Châu đến khám phá năm 1924 khi những trống đồng ở làng Đông Sơn được tìm thấy. Những chiếc trống đồng được những người chài lưới Việt Nam tìm thấy và tin này loan đến chính quyền địa phương, tới nhân viên hải quan Pháp, rồi đến viên quản lý Viện Viễn Đông Bác cổ. Ông này cho bắt đầu việc khai quật và đặ niềm tin vào những ‘chuyên gia khảo cổ’ để khai quật những ngôi mộ cổ để tìm ra trống đồng. Mặc dù việc tìm thấy những chiếc trống đồng này là điều rất phấn khởi cho những người Pháp đô hộ, việc này không hoàn toàn là một khám phá mới. Thực ra ở những vùng cao nguyên xa thủ đô như Hòa Bình và Thanh Hóa, những chiếc trống đồng vẫn được người dân xử dụng. Khi đựơc chứng kiến cảnh khai quật một di tích thời cổ đại thì có lẽ người ta trở nên dễ dàng giả định là đây là khám phá đầu tiên.

Thế là những chiếc trống Đông Sơn đẹp đẽ và nguyên vẹn đã được dời về Pháp. Nhiều chiếc trống trong bộ sưư tập Gillet nổi tiếng hiện nay được thấy tại các viện triển lãm ở Paris. Không lâu sau khi khám phá trống đồng, chiến tranh lên tiếng gọi và Thế chiến thứ hai khởi đầu một giai đoạn mới trong lịch sử Đông Dương. Người Nhật đến chiếm đóng Việt Nam vào tháng 10 năm 1940, tuy vậy chính sách thống trị bởi hai đế quốc đã không tồn tại lâu dài. Năm năm dưới sự thống trị của Nhật đã đánh dấu hàng loạt những thay đổi chính trị. Người Mỹ bắt đầu tính đến quyền lợi của họ ở Đông Nam Á và khi lực lựơng Pháp bắt đầu suy yếu thì Hồ Chí Minh đã sáng lập một tổ chức kháng chiến chống Pháp gọi là Việt Minh. Trong những năm cuối của chiến tranh Thế giới thứ hai Việt Nam đã sẵn sàng trên con đường cách mạng. Ngày 14 tháng 8 năm 1945 cuộc cách mạng chống đế quốc Nhật và Pháp do Việt Minh lãnh đạo đã kết thúc và Hồ Chí Minh tuyên bố độc lập vào ngày 2 tháng 9, thành lập một chính quyền cho toàn quốc Việt Nam. Đế quốc Pháp không chấp nhận tuyên bố độc lập của Hồ Chí Minh và sau gần 10 năm sau vào ngày 7 tháng Năm năm 1954, Pháp đã thất trận ở Điện Biên Phủ.

Do những thay đổi chính trị triền miên, trống đồng Đông Sơn lại bị chìm vào quên lãng. Có cái bị trao đổi trên thị trường chợ đen, có cái lung lạc không còn tìm thấy được. Mặc dù các bộ sưư tập ở Âu Châu có rất nhiều những chiếc trống này, sự thay đổi chính quyền ở Việt Nam đã đưa đến tình trạng những chiếc trống bị thất lạc và quên lãng. Đang khi đối diện với chiến tranh mà lại lo tìm tòi về lịch sử thì có lẽ lã một điều dại dột.

Tuy vậy kết thúc nạn đế quốc đã không đánh dấu bằng kết thúc nạn ly tán của người Việt Nam. Chỉ sau hai năm sau trận Điện Biên Phủ, chiến tranh Việt Nam lại bắt đầu. Không cần thiết phải đi sâu vào chi tiết ở đây vì chúng ta đã quá quen thuộc với những hình ảnh của cuộc chiến này. Tuy nhiên nổi bật trong cuộc chiến này là sự hiện diện của người nước ngoài. Người Mỹ đến Việt Nam với nhạc rock-and-roll, những hộp đêm cùng với vũ khí chiến tranh hóa học và kỹ thuật chưa từng thấy. Tàn cuộc chiến, Việt Nam được thống nhất dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản nhưng người dân Việt lại tiếp tục trốn chạy khắp nơi, bằng đường bộ, vượt qua biển cả để đến Châu Mỹ, Châu Âu hoặc các nước Á Châu lân cận và Úc Châu.

Cũng lưư lạc giống như người Việt Nam, trồng đồng Đông Sơn bị trao đổi mua bán khắp thế giới. Nhưng với một thống kê rải rác như vậy thì giờ đây ai mới đúng là người sở hũư của những chiếc trống cổ này? Trống vẫn mãi tồn tại trong trí tượng của người Việt Nam như một biểu tượng văn hoá tượng trưng cho quá khứ lâu dài với dòng lịch sử khai hóa, sáng tạo và tài nung kim loại khéo léo. Nhưng câu hỏi được đặt ra là chúng ta không xác đjnh được kỹ thuật đúc đồng này thuộc về nhóm dân nào của thời hiện đại. Chúng ta phải hồi trả những chiếc trống đồng này cho ai? Khó nhất là trong khi cộng đồng Việt Nam vẫn tiếp tục chia rẽ và cay đắng sau trận chiến cuối cùng vì phải xa cách đất nước.

Có lẽ để bắt đầu, chúng ta nên ngừng lại đây và lắng nghe.

Để tìm kiếm những di vật nằm rải rác khắp các viện bảo tàng, để thâu lại âm thanh của một nhạc cụ đặc biệt và để lắng nghe và chia sẻ âm thanh của tiếng trống đồng, những người bạn nhạc sỹ trẻ của chúng tôi sẽ làm sống lại những âm thanh này, những âm thanh của quá khứ đi tìm đường về hiện tại. Chúng tôi muốn đưa trống Đông Sơn đến cho mọi người khắp mọi nơi qua âm nhạc, để tất cả chúng ta cùng nhau lắng nghe âm thanh của quá khứ đang trở về qua âm nhạc hiện đại.

Sau đây là phần trình diễn của Bagus Mazasupa: 16 phút

Mặc dù đã có rất nhiều tài liệu về những di vật văn hóa đang được cất giữ xa nguồn gốc, chúng ta cần phải nhớ rằng không phải tất cả các trống Đông Sơn đều bị đem ra khỏi Việt Nam. Người Mường là một nhóm dân tộc thiểu số ở cao nguyên miền bắc Việt Nam vẫn còn sử dụng những chiếc trống này. Dân tộc này được coi là con cháu của người Việt cổ đại. Có lẽ vì vẫn sống trên miền núi cao nên họ đã được phần nào thoát khỏi làn sóng phá huỷ di tích văn hóa bởi ách đô hộ ngoại bang.

*Bước tới đèo Ngang bóng xế tà*

*Cỏ cây chen đá lá chen hoa*

*Lom khom dưới núi tiều vài chú*

*Lác đác bên sông chợ mấy nhà*

*Nhớ nước đau lòng con quốc quốc*

*Thương nhà mỏi miệng cái gia gia*

*Dừng chân đứng lại trời non nước*

*Một mảnh tình riêng ta với ta.*

Bà Huyện Thanh Quan

*Translated by Kim Loan Pham*

Chúng tôi chân thành cảm ơn người Wurundjeri và người Boon Wurrung của đất nước Kulin và người Gadigal của đất nước Eora, nơi chúng tôi sáng tạo ra tác phẩm này, đó là  những đất nước đã bị cướp mất đi.  Chúng tôi đã từ nơi khác đến sống và làm việc trên những đất  nước này để cùng được chia sẻ câu chuyện hôm nay. Chúng tôi cũng chân thành cảm ơn những dân tộc đã sống đầu tiên ở Canada, Việt Nam, các dân tộc vùng Indonesia-Á châu thái bình dương, người Mỹ và khắp toàn thể thế giới